

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2024/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024 về “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận về nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Anh Nguyễn Bảo S, sinh năm 1995; địa chỉ: Số A, Tổ C, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội và chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1992, địa chỉ: Khu phố D, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Bảo S và chị Lê Thị Thanh T.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Lê Bảo K, sinh ngày 01/01/2023. Khi ly hôn, anh S chị T thoả thuận: giao cháu K cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh S phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng là 5.000.000 đồng/tháng.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Anh Nguyễn Bảo S1 và chị Lê Thị Thanh T1 thoả thuận chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định (mỗi người 150.000 đồng).

[2]. Xét thấy, các đương sự đã thực sự mong muốn ly hôn, toà án đã hoà giải đoàn tụ nhưng không thành. Các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình; nội dung các đương sự đã thoả thuận và yêu cầu

Tòa án công nhận được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn lập ngày 16/9/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Bảo S và chị Lê Thị Thanh T (*Đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, số 25/2022, ngày 21/11/2022*).

- **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Lê Bảo K, sinh ngày 01/01/2023 cho chị Lê Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Bảo S thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng là 5.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 10 năm 2024 cho đến khi cháu K đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Anh Nguyễn Bảo S và chị Lê Thị Thanh T thỏa thuận chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định (mỗi người 150.000 đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000440 ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Anh Nguyễn Bảo S và chị Lê Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP.Đông Hà;
- Người yêu cầu;
- UBND phường Đông Thanh;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Thị Xuân Hương**